

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 25 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 80/2025/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Thạch Việt K, sinh ngày 23/01/1976

Địa chỉ: Số D, đường X, Khóm B, Phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là Số D, đường X, Khóm C, phường B, tỉnh C).

2. Bị đơn: Bà Đặng Phụng T, sinh ngày 12/4/1973

Địa chỉ: Số 299, Khóm B, Phường T, thành phố B, tỉnh B (Nay là Số 299, Khóm D, phường B, tỉnh C).

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Thạch Việt K và bà Đặng Phụng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Thạch Việt K và bà Đặng Phụng T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có hai con chung tên Thạch Việt P, sinh ngày 09/12/2003 và Thạch Việt N, sinh ngày 22/02/2007. Các con chung đã

đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường và tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung; Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Thạch Việt K và bà Đặng Phụng T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ông Khởi tự nguyện chịu thay án phí cho bà Trang. Do đó, ông Khởi phải chịu 150.000 đồng. Ông Khởi đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0013260 ngày 15/8/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí 150.000 đồng, được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 6 - Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Lê Hồng Lam